

Số: 306/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 05 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 330/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Thế O- Sinh năm: 1979  
Địa chỉ: Số 4951, Tổ 62, Khu phố 5, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim T- Sinh năm: 1981  
Địa chỉ: Số 4861, Tổ 62, Khu phố 5, phường B, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thế O và bà Nguyễn Thị Kim T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số I do UBND xã Mỹ Lương, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 13/5/2004 không còn giá trị pháp lý.

2/ Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Thế O và bà Nguyễn Thị Kim T có 02 con chung tên là Nguyễn Thị U .. và Nguyễn Trung F..

Giao 02 con chung tên là Nguyễn Thị U .. và Nguyễn Trung F cho bà Nguyễn Thị Kim T trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con đến tuổi trưởng thành.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3/ Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về lệ phí HNGĐ là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Thế O tự nguyện chịu 150.000 đồng và bà Nguyễn Thị Kim T tự nguyện chịu 150.000 đồng; được trừ vào số tiền lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà ông Nguyễn Thế O và bà Nguyễn Thị Kim T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0108763 ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Thế O và bà Nguyễn Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí.

II. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thanh Hùng**